

KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG TRONG HÁT CHÈO TRUYỀN THỐNG

ĐẶNG THỊ LAN

Email: danglandanca@gmail.com

Trường ĐHSP Nghệ thuật TW

THE FEATURED TECHNIQUES IN TRADITIONAL CHEO SINGING

TÓM TẮT

Chèo thuộc loại hình sân khấu, kỹ thuật hát và nghệ thuật diễn xuất biểu trưng tính cách cho nhiều nhân vật cụ thể trong xã hội. Các làn điệu Chèo rất bài bản, phong phú để thể hiện đa dạng các tình huống kịch cũng như các trạng thái, cung bậc tình cảm của nhân vật theo từng vở diễn. Do đó, cách biểu hiện trong khi hát cũng như kỹ thuật hát rất đa dạng và phong phú.

Để hát được đúng “chất” Chèo, trước hết cần có sự hiểu biết và khu biệt được những đặc trưng trong lối hát, vốn đã được tổng kết bằng những câu nói dân gian khi bàn về nghệ thuật hát Chèo như: Hát liền hơi, liền giọng, nhấn, ngắt, rung giọng, nảy hạt. Bài viết này tập trung lý giải đặc trưng kỹ thuật hát của Chèo, đưa ra kiến giải riêng về âm thanh, xác định kỹ thuật hát. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng rèn luyện kỹ năng hát Chèo cho sinh viên Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

Từ khóa: Đặc trưng, Kỹ thuật hát Chèo, Liền hơi, Liền giọng, Nhấn, Ngắt, Rung giọng, Nảy hạt



ABSTRACT

Cheo is a type of theater, singing techniques and performing arts that represent the personalities of many specific characters in society. Cheo melodies are very methodical and rich to express a variety of dramatic situations as well as the emotional states and levels of characters in each play. Therefore, the expression while singing as well as the singing technique is very diverse and rich.

In order to sing the right "quality" of Cheo, it is first necessary to understand and distinguish the characteristics of the singing style, which have been summed up by folk sayings when discussing the art of Cheo singing such as: Singing without a breath, instant voice, press, pause, vibrating, bouncing. This article focuses on explaining the technical characteristics of Cheo's singing, giving his own interpretation of the sound, and determining the singing technique. Thereby contributing to improving the quality of training Cheo singing skills for students of the Central University of Arts and Education.

Keywords: : Features and techniques of Cheo singing; Continuity, continuous voice, pressing, interrupting, vibrating, bouncing seeds

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước đây một số nghệ nhân, nghệ sĩ và các nhà nghiên cứu về hát Chèo đã đưa ra một số đặc trưng tiêu biểu trong lối hát Chèo: nảy hạt, rung giọng (theo cách nói dân gian của nhà nghề thì gọi là rung gậy khúc); hát liền hơi, liền giọng (theo nhà nghề gọi là liền hơi bất lảng), ngắt, nhấn hơi là những yêu cầu cần phải đạt tới của kỹ thuật hát Chèo.

Hiện nay ở nước ta, qua khảo cứu tài liệu cho thấy, những công trình nghiên cứu trên phương diện văn hóa học, âm nhạc học như nguồn gốc, quá trình hình thành, phát triển, tên gọi, đặc điểm âm nhạc, thơ ca... của Chèo đã được luận bàn nhiều. Riêng những công trình nghiên cứu chuyên sâu về đặc trưng trong kỹ thuật hát Chèo cho đến nay vẫn còn là mảng trống, chỉ có một số ít công trình đề cập về cách hát, song cũng chỉ dừng lại ở mức độ giải nghĩa một hoặc hai đặc trưng hát, mà chưa mang tính hệ thống, chưa có sự tổng kết, lí giải đầy đủ, sâu sắc thành bài viết và công trình nghiên cứu để đi đến sự đồng thuận về những đặc trưng kỹ thuật hát Chèo, qua đó để xác định cách hát, kỹ thuật hát đặc trưng của Chèo. Thiết nghĩ, sự nghiên cứu còn khiêm tốn về những đặc trưng trong kỹ thuật hát Chèo đã tạo nên những khó khăn nhất định cho các nhà nghiên cứu, người dạy và người học hát Chèo.

Nghiên cứu về vấn đề này, ngày 21-09-2017, chúng tôi đã gặp gỡ với giảng viên, nghệ sĩ nhân dân Đoàn Thanh Bình, nguyên là giảng viên dạy hát Chèo tại Khoa Kịch hát dân tộc của Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Hà Nội để trao đổi về những kỹ thuật hát của Chèo. Cô Đoàn Thanh Bình cho biết: “Từ xưa cho tới nay vẫn dạy sinh viên chuyên ngành diễn viên Chèo một số kỹ thuật hát như liền hơi, nghệ nhân xưa hay gọi là liền hơi bất lảng, cách nhấn, ngắt, hát nhanh, nảy hạt và ngân rung giọng, đây là những kỹ thuật đặc trưng của hát Chèo”. Về vấn đề này, nhiều nghệ nhân, nghệ sĩ nhân dân, nghệ sĩ trẻ, giảng viên các nhà nghiên cứu như Hoàng Kiều, Bùi Đức Hạnh, Nguyễn Thị Tuyết, Trần Ngọc Lan... cũng thống nhất nhận định những đặc trưng, kỹ thuật hát Chèo là liền hơi/liền giọng, nhấn, ngắt, rung giọng, nảy hạt. Tiếp cận những quan điểm trên, kế thừa kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước, là cơ sở để chúng tôi so sánh, nhận diện đặc trưng âm thanh, xác định kỹ thuật hát Chèo mà cho tới nay vẫn chưa có công trình nghiên cứu chuyên sâu luận bàn về đặc trưng, kỹ thuật hát của Chèo truyền thống.

Trong quá trình dạy hát Chèo, chúng tôi nhận thấy rằng, nếu không hiểu rõ những khái niệm về đặc trưng trong kỹ thuật hát của Chèo, thì rất khó truyền đạt có hiệu quả những kiến thức và kỹ năng hát cho sinh viên. Bởi lẽ, việc hiểu rõ đặc trưng kỹ thuật hát của Chèo không chỉ có ý nghĩa đối với công tác

nghiên cứu, mà còn thật sự cần thiết cho giảng viên và sinh viên trong quá trình dạy học hát Chèo. Đối với sinh viên Đại học Thanh nhạc và ĐHSP Âm nhạc, việc hiểu và nắm được đặc trưng trong kỹ thuật cơ bản của thể loại rất quan trọng, sẽ giúp rèn luyện kỹ năng nhanh, có hiệu quả và đây là nền tảng vững vàng cho sinh viên có thể tự rèn luyện, hoàn thiện kỹ năng sáng tạo trong diễn xướng dân ca. Vì vậy, bài viết tập trung nghiên cứu, làm sáng tỏ đặc trưng kỹ thuật hát Chèo truyền thống như lối hát liền hơi, ngân rung giọng, nhấn, ngắt, nảy hạt, luyện chữ và xử lý thanh điệu làm cơ sở để rèn luyện kỹ thuật hát Chèo cho sinh viên âm nhạc đạt hiệu quả và chất lượng trong dạy học hát Chèo ở cả nội và ngoại khóa tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW.

2. MỘT SỐ ĐẶC TRƯNG TRONG KỸ THUẬT HÁT CHÈO TRUYỀN THỐNG**2.1. Hát liền hơi/liền giọng**

Hát liền hơi, liền giọng hay còn được gọi liền hơi bất lảng là kỹ thuật cơ bản, đóng vai trò quan trọng và được sử dụng nhiều trong các làn điệu Chèo cổ. Hát liền giọng cũng là kỹ thuật rất quan trọng và cơ bản trong Thanh nhạc cổ điển thính phòng, trong Phương pháp sư phạm Thanh nhạc, tác giả Nguyễn Trung Kiên nêu khái niệm: “Hát liền giọng là cách hát chuyển tiếp liên tục, đều đặn từ âm nọ sang âm kia, tạo nên những câu hát liền kết không ngắt quãng...trong một hơi thở” [5; 104]. Trong cuốn Phương pháp dạy Thanh nhạc của tác giả Hồ Mộ La cũng nêu về kỹ thuật hát liền giọng: “Legato là một kỹ thuật cơ bản và cũng là một kỹ xảo hàng đầu của tiếng hát, kể cả tiếng đàn. Hơi thở là sợi chỉ hồng xuyên chuỗi các thanh âm lên bổng, xuống trầm, khiến tiếng hát được ngân vang liền tiếng mềm mại, uyển chuyển, có khả năng thể hiện âm nhạc trữ tình...” [6; 214].

Ngày 15/10/2017 và ngày 21/09/2017, chúng tôi đã gặp gỡ và trao đổi với nghệ sĩ nhân dân Ngô Thị Thanh Hoài về một số cách hát trong Chèo, trong đó có kỹ thuật liền hơi/liền giọng hát thì bà cho biết: “Hát liền hơi trong Chèo đòi hỏi phải hát liền tiếng, liền giọng, khi hát không được ngắt hơi nhiều lần mà chỉ được lấy một hơi thở và giữ hơi để hát đến hết câu hát”.

Căn cứ vào những nhận định trên của các nghệ sĩ nhân dân, chúng tôi cho rằng, lối hát liền hơi trong Chèo là kỹ thuật hát liền tiếng, liền giọng trong một hơi thở, được ngân rung đều đều, liên tục, giai điệu nối tiếp nhau giữa các âm, kết hợp luyện, lấy chữ, tạo đường cong uốn lượn, nhấn vuốt bắt từ dưới lên, lảng từ trên xuống và ngược lại trong một hơi Chèo.

Liền hơi/liền giọng là kỹ thuật hát khó, có ở nhiều loại hình ca hát. Trong Chèo, cách hát liền hơi có nguồn gốc từ dân ca. Kỹ thuật hát liền hơi đều có những yêu

tổ luyện, vuốt mềm mại làm cho câu hát được liên giọng trong cùng một hơi thở. Ngoài tính trữ tình uyển chuyển của giai điệu, liên hơi còn được biểu hiện trong từng câu, từng lời nói và đều có yếu tố luyện, vuốt. Với kỹ thuật này có thể ứng dụng cho nhiều làn điệu Chèo thể hiện tính chất sắc thái như ngâm ngợi, trữ tình, sâu lắng, mượt mà như bài: Đào liễu, Con nhện giăng mùng, Con tò vò, Trần tình, Dương xuân... và thường phù hợp với các nhân vật nữ chín, nam thư sinh...

Ví dụ 1:

DƯƠNG XUÂN

(Trích) Người hát: NN. Đặng Thạch Lệ

Ghi âm ngày 05/10/2017: Đặng Thị Lan



Trong ví dụ trên, chủ yếu là kỹ thuật hát liên hơi, có vuốt bắt lắng ở chữ con bướm i từ dưới lên và giữ nốt, rung giọng luyện nguyên âm i i rồi bắt lắng từ trên đổ xuống ở chữ nó dạo... Với những chỗ có trường độ kéo dài như nốt trắng, vẫn phải ngân rung giọng hát đều liên tục, chứ không được ngắt hơi, ngắt tiếng hát.

2.2. Hát nhấn, ngắt

Kỹ thuật nhấn, ngắt trong Chèo là một trong những cách hát cơ bản, được thấy nhiều trong những làn điệu thể hiện tính chất như: vui vẻ, lạc quan, hài hước hoặc châm biếm, chua ngoa, độc địa hoặc giai điệu có tính chất thể hiện sự căng thẳng, kịch tính...; giai điệu nhiều đảo phách, xen lẫn những dấu nhấn, ngắt, nghỉ đột ngột và thường thấy nhiều ở các vai Hề, Lệnh, Mụ ác... Đây là kỹ thuật đặc trưng của Chèo bởi trong Chèo có hệ thống nhân vật Hề, có các vai thể hiện tính cảm hài hước hoặc độc ác... phù hợp với tình huống kịch. Nếu so với Quan họ thì nhấn, ngắt không phải là kỹ thuật đặc trưng của Quan họ. Là thể loại hát giao duyên, đối đáp nam nữ có nội dung thiên về những tình cảm yêu thương, cảm xúc đẹp đẽ trước cuộc sống khiến cho Quan họ nổi bật là lối hát trữ tình, ít những câu hát nhấn, ngắt, đặc biệt là hát lối nhấn, ngắt liên tiếp hoặc đột ngột và ít thấy bài nhanh, vui, dí dỏm, hài hước... như trong Chèo.

2.2.1. Hát nhấn

Về nghĩa của chữ nhấn, Từ điển tiếng Việt (2008) đưa ra hai nghĩa: “1. ấn nhẹ xuống như nhấn chuông, nhấn còi; 2. dùng lời nói hay giọng điệu khác thường ở điều được coi là quan trọng, đáng quan tâm làm cho người khác chú ý đến như nói nhấn giọng” [10; 882]. Trong Chèo, kỹ thuật hát nhấn, ngắt hơi là yêu cầu cơ bản, giúp cho câu hát nghe đa diết, giàu cảm xúc, biểu

đạt tính cách nhân vật sâu sắc, rõ ràng, kịch tính hơn. Kỹ thuật nhấn, ngắt kết hợp với nhau thường được sử dụng với những làn điệu thể hiện tính chất như: vui vẻ, lạc quan, hài hước hoặc châm biếm, chua ngoa, độc địa hoặc giai điệu có tính chất thể hiện sự căng thẳng, kịch tính...; giai điệu nhiều đảo phách, xen lẫn những dấu nhấn, ngắt, nghỉ đột ngột và thường thấy nhiều ở các vai Hề, Lệnh, Mụ ác... Đây là kỹ thuật đặc trưng của hát Chèo, bởi trong Chèo có hệ thống nhân vật Hề, có các vai thể hiện tình cảm hài hước hoặc độc ác... phù hợp với tình huống kịch. Nếu so với Quan họ thì nhấn, ngắt không phải là kỹ thuật đặc trưng của Quan họ. Là thể loại hát giao duyên, đối đáp nam nữ có nội dung thiên về những tình cảm yêu thương, cảm xúc đẹp đẽ trước cuộc sống khiến cho Quan họ nổi bật là lối hát trữ tình, ít những câu hát nhấn, ngắt, đặc biệt là hát lối nhấn, ngắt liên tiếp hoặc đột ngột và ít thấy bài nhanh, vui, dí dỏm... như trong Chèo.

Về hát nhấn, nghệ sĩ nhân dân Thanh Hoài và nghệ sĩ nhân dân Thanh Bình cho biết: kỹ thuật nhấn là cách hát rất tinh tế, thường được nhấn vào từng chữ để rõ ý nghĩa, ca từ và để thể hiện tâm trạng tính chất nhân vật... Qua đó, chúng tôi thấy: Hát nhấn trong Chèo là kỹ thuật hát nhấn hơi thở, nhấn giọng, làm cho âm thanh được nhấn mạnh về cường độ, trường độ. Nhấn còn được nhấn mạnh bằng cách nhắc lại chữ/ca từ có nghĩa trong câu, điệu hát nhằm làm sáng tỏ vai trò ngữ nghĩa của từng chữ. Hát nhấn với mục đích là nhấn vào từng âm/chữ, cũng có khi nhấn vào chữ trước để kéo sang ngắt ở chữ sau, hoặc hát nhấn để vuốt luyện chữ. Nhiều khi lời hát được nhấn mạnh và nhắc/nhả lại nhiều lần với mục đích nhấn nhá, thăng trầm lời ca ở những chữ có nghĩa trong câu.

Kỹ thuật hát nhấn khi được kết hợp với hát ngắt thường được sử dụng trong những làn điệu có lối hát mộc, không luyện, láy, rung ngân nhiều, mà thường được hát với giai điệu ở tốc độ nhanh, tính chất vui, linh hoạt. So sánh giữa kỹ thuật hát nhấn trong Xẩm, Ca trù với Chèo cho thấy, cách nhấn âm thanh của Xẩm, Ca trù tương đối giống nhau vì đều được diễn ra ngay ở giai đoạn khởi chữ với kỹ thuật hát mộc, hát như nói, hát thăng trầm từng chữ một. Chẳng hạn với chữ mẹ được nhấn khởi chữ là me và đóng chữ ẹ (cách hát Xẩm) chữ hồng hát khởi chữ là hô và đóng chữ là ông, rồi nhấn tiếp vào chữ sau hô-ông (cách hát Ca trù). Còn trong hát Chèo, kỹ thuật nhấn hơi thở trong một chữ, một câu được diễn ra nhanh, linh hoạt hơn Ca trù và Xẩm.

Như vậy, nhấn trong hát Chèo khác với kỹ thuật nhấn, ngắt so với các thể loại dân ca khác. Nếu trong Xẩm, Ca trù, nhấn hơi, nhấn giọng hát vào từng chữ theo kiểu luyện, láy, đai từ, nhấn vuốt chậm, thì trong Chèo nhấn hơi, nhấn giọng lại vào thẳng chữ đó cùng với thanh điệu. Ví dụ chữ gió, mát, giăng, thanh sẽ

EDUCATION

được hát là gió-ó (ó là láy đuôi của chữ gió), mát-át, giảng-ăng, thanh-anh.

Ví dụ 2:

XÂM XOAN

(Trích) Người hát: Cụ Hà Quang Bồng

Ghi âm: Hoàng Kiều - Hà Hoa



Cũng có khi, hát nhấn được diễn ra cùng với kỹ thuật hát liền hơi để nhấn mạnh ở những chữ có nghĩa trong câu hát. Chẳng hạn, với câu hát trên, kỹ thuật nhấn có thể ở các chữ gió mát giảng thanh được nhắc lại hai lần trong câu hát. Tuy vậy, tùy vào từng bài cụ thể mà có cách xử lý kỹ thuật nhấn chữ khác nhau. Thường thì nhấn chữ hay diễn ra ở những từ có nghĩa trong lời hát, chứ không nhấn ở những tiếng đệm lót, đệm nghĩa, đưa hơi như iii, ơ, a, ư, tình rằng, dậu mà...

2.2.2. Hát ngắt

Chữ ngắt có thể hiểu là “làm cho bị đứt quãng, không còn liên tục như ngắt giọng, ngắt ngang lời nói” [10; 830]. Hát ngắt trong hát Chèo là kỹ thuật ngắt hơi thở, ngắt giọng, làm cho âm thanh bị ngắt và đứt tiếng hát đột ngột. Khi ngắt hơi sẽ làm đứt, đứt tiếng, câu hát mất đi sự mượt mà, liền giọng. Ngắt, đứt tiếng giúp cho câu hát nghe giàu cảm xúc, biểu đạt tính cách nhân vật sâu sắc, rõ ràng hơn.

Hát ngắt, đứt tiếng trong Chèo thường diễn ra sau nhấn chữ. Kỹ thuật ngắt hơi, ngắt giọng là cách hát linh hoạt, rõ ràng, tốc độ nhanh, tính chất vui, rộn ràng. Với kỹ thuật này, chủ yếu sử dụng với những nhân vật Hề, Mụ... như những bài hát trong hệ thống làn điệu Hề, Sắp.

Ví dụ 3:

HỀ SƯ CỤ

(Trích) Người hát: Cụ Minh Lí

Ghi âm: Hoàng Kiều - Hà Hoa



Với điệu hát này, chủ yếu được sử dụng kỹ thuật nhấn và ngắt hơi, đứt âm thanh đột ngột ở chỗ có dấu lặng đơn trong bài như những chữ cụt, đầu, lúi, râu, có.

Đôi khi ngắt, đứt tiếng đột ngột trong hát Chèo lại diễn ra ở cả những làn điệu chậm, ngâm ngợi, tính chất bi thương, oán trách như Vía.

Ví dụ 4:

XÂM HUÊ TÌNH

(Trích) Người hát: Ông Năm Ngũ

Ghi âm: Bùi Đức Hạnh



Câu Vía trên hát nhịp tự do, sử dụng kỹ thuật ngân rung giọng, luyện, láy, liền hơi. Mặc dù vậy, câu hát lại được kết hợp với kỹ thuật nhấn, ngắt. Hát nhấn ở những chữ tôi, đói, chẳng (mỗi chữ được hát nhấn nhắc lại 2 lần). Ngắt giọng diễn ra ngay sau hát nhấn như ở chữ ơi, nghèo, tiếp, âm thanh được ngắt đột ngột ở dấu lặng đơn, nhằm để diễn tả tâm trạng buồn, trách móc, tủi hờn của nhân vật...

2.3. Hát ngân rung giọng

Rung giọng xuất hiện ở nhiều thể loại ca hát, giúp cho câu hát không bị thẳng đuồm, khô cứng mà mềm mại, sâu lắng và biểu cảm hơn. Cách rung ngân ở mỗi thể loại, lối hát lại được xử lý khác nhau. Chẳng hạn, với thanh nhạc cổ điển phương Tây, thường rung nhanh, không rõ nét, rung ở chính ca từ, để tạo độ vang, độ đẹp, mềm mại. Trong nhạc nhẹ hiện đại thường rung chậm, rất rõ nét, thậm chí rung đứt đoạn từng âm như tiếng vọng, rung ở chính ca từ và ngân rung thêm sau ca từ; nhạc nhẹ hiện đại còn sử dụng bộ phận Echo để tạo tiếng vọng, hỗ trợ kỹ thuật rung cho ca sĩ. Rung giọng trong ca hát dân gian khác với thanh nhạc cổ điển và nhạc nhẹ. Bản về rung trong ca hát dân gian, tác giả Trần Ngọc Lan cho rằng: “Rung giọng chỉ xảy ra ở từ đệm có kết hợp với hơi nảy và hơi hột” [7; 52]. Chúng tôi đồng quan điểm với tác giả khi cho rằng, rung giọng thường diễn ra kết hợp với nảy hạt. Thực tế cho thấy, rung giọng là cách xử lý kỹ thuật theo khả năng ca hát của từng người. Đôi khi, có người rung giọng ít, có người rung giọng nhiều theo mỗi cảm riêng của họ.

Luận bàn về cách hát Chèo phải kể đến ý kiến của tác giả Bùi Đức Hạnh. Ông cho rằng: “Hát Chèo không gây chấn động lớn như cách hát châu Âu mà chỉ như những làn sóng lăn tăn, không rung giọng ở chính ca từ mà thường ngân rung giọng ở nguyên âm i tạo ra lối rung hơi mũi gọi là hơi nảy, hơi hột” [3; 27-28].

Như vậy, rung giọng là đặc điểm âm thanh khi luồng hơi đi qua thanh đới kết hợp láy, rung, tạo ra âm thanh có độ rung giọng với những hạt nhỏ lăn tăn kế tiếp, liên tục, rên tiếng hát.

Hát Chèo không rung giọng mạnh, to, mà chỉ rung nhẹ nhàng uốn lượn tạo ra kiểu rung gầy khúc (theo cách gọi của nhà nghề) và thường đóng khẩu hình,

đưa âm thanh lên mũi, tạo ra lỗi rung hơi mũi đặc trưng. Chèo không rung giọng ở chính ca từ, mà được thêm vào những nguyên âm, hư từ, từ đệm như ỉ, ơ, ư để ngân rung, luyện, lấy ở cuối giai đoạn đóng chữ.

Kỹ thuật hát rung giọng ở mỗi thể loại là khác nhau và mang nét đặc thù. Nếu trong thanh nhạc cổ điển thính phòng hay nhạc nhẹ, khi xử lý kỹ thuật rung giọng, thường ở giai đoạn mở chữ, tức là rung ở nguyên âm chính của chữ. Đôi khi, rung giọng được xuất hiện ở cả giai đoạn đóng chữ để tạo vang, sáng, mềm mại, giúp cho âm thanh không bị thẳng đuột, khô, cứng. Khác với cách hát cổ điển phương Tây, cách rung giọng của ca hát cổ truyền Việt Nam có nhiều điểm khác. Chẳng hạn: Ca trù thường được ngân rung ở giai đoạn mở chữ (nguyên âm chính của chữ đó) để nhấn nhá theo kiểu đóng đưa chữ, hay còn gọi là dai từ. Hát Xẩm thường xử lý cách rung giọng ở ngay giai đoạn khởi chữ cho đến đóng chữ được lấy lại chữ đó và tiếp tục rung giọng (đối với bài hát ngâm ngợi, tự sự, hát chậm, còn với bài nhanh vui, không xử lý rung giọng). Đối với cách ngân rung của Quan họ thường được diễn ra ở giai đoạn mở chữ, chẳng hạn, rung giọng với nguyên âm ooo trong chữ con và aaa trong chữ gái tạo cho câu hát được vang, rền tiếng.

Trở lại với kỹ thuật rung giọng trong hát Chèo cho thấy, Chèo không ngân rung ở giai đoạn khởi chữ hay mở chữ, mà được rung ở giai đoạn cuối của đóng chữ, hay nói cách khác, khi đóng tiếng hát rồi mới được rung giọng theo kiểu lấy đuôi chữ, khép khẩu hình, đưa âm thanh lên khoang mũi để rung giọng.

Ví dụ 5:

NGÂM SÔNG

(Trích) Người hát: Bà Minh Lý

Ghi âm: Bùi Đức Hạnh



Ở bài Ngâm sông, kỹ thuật hát rung giọng được thực hiện trước những chỗ nghỉ tự do (có dấu mắt ngừng) ở các chữ gấm, ngà, hoa, liễu. Khi hát rung giọng sẽ thành gâ - ả (hát ở khoang miệng) - ầm ầm ầm (đóng khẩu hình rung giọng ở khoang mũi), nga - ả (khoang miệng) - ả ả ả (khoang mũi), ho -a (khoang miệng) - oa oa oa (khoang miệng) liễu iiiii ...

2.4. Hát nảy hạt

Nảy hạt là kỹ thuật hát độc đáo của nhiều thể loại như Quan họ, Chèo, Ca trù, Hát Vần, Ngâm thơ... Mỗi một thể loại lại có cách xử lý âm nảy khác nhau. Chẳng hạn, Ca trù được nảy ở âm ư, hư, nảy sâu trong

cổ họng, đóng khẩu hình, âm nảy được ngân rung ở cổ họng và đóng âm phát thanh qua mũi...

Nảy tiếng (staccato) trong thanh nhạc phương Tây lại khác với cách hát của dân ca Việt Nam. Trong từ điển tiếng Việt có định nghĩa “Hát nảy tiếng còn được gọi là hát staccato. Âm thanh gọn, sáng trong, vang nảy nghe thánh thót như tiếng sáo, tiếng chim hót.” [10; 22]. Nếu như hát dân ca, âm nảy được hát sâu ở cổ họng thì trong thanh nhạc phương Tây, âm nảy lại hát nông và treo cao ra phía ngoài chân răng hàm trên, miệng mở to, khi âm nảy phát thanh được nhắc lên qua hốc mũi, tạo khoảng vang trên khoang trán và đầu, rồi mới đẩy ra ngoài. Cách hát âm nảy của thanh nhạc phương Tây là “âm thanh bắt buộc phải có vị trí nông và cao” [5; 109], ngược với âm nảy hạt bắt buộc phải đặt sâu ở cổ mới bật được hạt âm thanh ra ngoài theo đúng tiêu chuẩn của lối ca hát cổ truyền Việt Nam, trong đó có hát Chèo.

Trong bài Ca trù nhìn từ quan điểm âm thanh học, tác giả Trần Quang Hải đã chứng minh về nảy hạt trong Ca trù qua phân tích bằng biểu đồ âm thanh học tại phòng thí nghiệm nghiên cứu âm nhạc dân tộc học của Pháp. Về cách hát ngân rung, nảy hạt khi phân tích quang phổ thu được qua máy Sonograph, ông có nhận định: “Những nét riêng biệt của kỹ thuật đồ hột, cao độ không cố định của nốt gốc và xuất hiện quãng 3 trung bình và các quãng riêng biệt trong hát Ca trù” [1; 88]. Đây là những nhận định về nảy hạt được đo trên máy, là cơ sở giúp chúng tôi có thể so sánh về quãng nảy hạt của Ca trù với Chèo cũng như các thể loại dân ca khác.

Căn cứ vào những quan điểm, nhận định trên của các tác giả về nảy hạt ở một số thể loại ca hát, chúng tôi so sánh, đánh giá và thấy rằng, trong hát Chèo nảy hạt (còn được gọi nảy hạt, nhả hột) là đặc điểm âm thanh được phát ra sâu trong cổ họng, cảm giác từng hạt bật thanh kế tiếp nhau, liên tục với hạt nảy to, cảm giác như lặn sâu vào bên trong. Vị trí nảy hạt bật ra ở giai đoạn sau của đóng chữ, được hát kết hợp với quá trình ngân rung giọng.

Tìm hiểu đặc trưng kỹ thuật ngân nảy hạt của hát Chèo, chúng tôi nhận thấy, nảy hạt to và được lặn vào trong, hạt nảy bật thanh ở cổ họng, ngân rung trong khoang miệng, đóng khẩu hình đưa âm thanh ngân ở khoang mũi, gọi là hát giọng mũi. Sau khi tắc lại ở họng, âm nảy được bật ra và tiếp tục kéo dài đến khi kết thúc quá trình ngân rung giọng ở giai đoạn đóng tiếng. Chẳng hạn, ở ví dụ bài Rì vong dưới đây, chữ hơ nảy hạt bật lên quãng 4 ở nguyên âm ơ rồi mới đổ xuống hơ...ơ kết hợp rung giọng ơ iii: Giai đoạn khởi chữ hơ, mở chữ ơ, đóng chữ - hơ, sau đóng chữ được thêm vào nguyên âm iiiii (ơ iiiii) để rung giọng và nảy hạt cùng diễn ra liên hơi, liên tiếng.

EDUCATION

Ví dụ 6:

RỈ VONG

(Trích) Người hát: Cụ Hà Quang Bổng

Ghi âm: Hoàng Kiều - Hà Hoa

Nhịp tự do - Chậm buồn



những chữ có dấu nặng và hỏi như chữ mặc, nổi, âm này hạt bắt buộc phải luyện đi xuống rồi mới nảy hạt bật đi lên. Những chữ có dấu sắc, huyền, không dấu, dấu ngã như chữ âm, sóng, ơ, ơ, chân, vì, râu, hà, khi hát âm này hạt sẽ được nảy bật thẳng âm thanh đi lên. Những chỗ này hạt thường phải có trường độ dài, như nốt đen, trắng, tròn. Chẳng hạn, nhìn vào câu hát nói Rỉ vong ở trên, âm này hạt sẽ rơi vào những chữ ơ, ơ, chân, vì, râu, nổi, sóng, hà. Cũng có khi nốt đen, trắng được chia nhỏ trường độ, lúc này vẫn có thể nảy hạt, nhưng âm này sẽ phải thực hiện rất nhanh. Trong Chèo này hạt lại diễn ra sau quá trình đóng chữ, đóng khẩu hình ngán lên mũi như chữ loan trong ví dụ trên sẽ được hát là: khởi chữ loa- , mở chữ - a - và đóng chữ -oan, rồi mới nảy hạt (oan - á - oan).

Tóm lại, các nét đặc trưng trong kỹ thuật hát Chèo rất phong phú, đa dạng, bởi vì Chèo là thể loại âm nhạc sân khấu, cần thể hiện được nhiều tình huống kịch và các trạng thái cảm xúc khác nhau của con người. Với nhiều hệ thống làn điệu và nhiều dạng nhân vật, các nét đặc trưng trong kỹ thuật hát Chèo như: liền hơi, nhấn, ngắt, rung giọng, nảy hạt... là những đặc điểm kỹ thuật được thể hiện cho nhiều dạng giai điệu với tính chất khác nhau và nhìn chung đều liên quan mật thiết đến các giai đoạn khởi chữ/tiếng - mở chữ/tiếng - đóng chữ/tiếng hát lại trong từng chữ, từng câu hát của Chèo để được tròn vành-rõ chữ, tròn tiếng hát và rõ lời ca theo tiêu chuẩn của lối hát Chèo truyền thống.

3. KẾT LUẬN

Bài viết đã đề cập đến một số kỹ thuật hát đặc trưng của Chèo truyền thống. Chúng ta có thể cảm nhận được âm thanh đạt chuẩn theo tiêu chí của hát Chèo như liền hơi/ liền giọng, nhấn, ngắt, rung giọng, nảy hạt, song miêu tả chi tiết bằng lời để nhận diện đặc trưng âm thanh, xác định về mặt kỹ thuật hát và giải nghĩa, đưa ra được kiến giải riêng mang tầm khái niệm về ý nghĩa nội hàm của đặc trưng của hát Chèo là công việc không đơn giản, đòi hỏi nhiều công phu và khả năng phát hiện tinh tế.

Những quan điểm, nhận định lí giải về những đặc trưng trong kỹ thuật hát liền hơi/liền giọng, nhấn, ngắt, rung giọng, nảy hạt của Chèo truyền thống có

thể giúp nhận diện, so sánh với kỹ thuật hát của các thể loại dân ca khác vùng châu thổ sông Hồng. Đồng thời, có thể dùng làm tài liệu cung cấp kiến thức trong rèn luyện kỹ năng hát Chèo không chỉ cho sinh viên mà còn cần thiết đối với giảng viên dạy học hát Chèo, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong dạy học hát môn Dân ca nói chung và hát Chèo nói riêng trong cả nội khóa và hoạt động ngoại khóa cho sinh viên Đại học Thanh nhạc và ĐHSP Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật TW và qua đó, góp phần vào công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản của nghệ thuật Chèo truyền thống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Trần Quang Hải (2008)**, "Ca trù nhìn từ quan điểm âm thanh học", Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế Hát Ca trù người Việt, **Viện Âm nhạc, Hà Nội**.
2. **Bùi Đức Hạnh (1964)**, *Ca hát trong Chèo*, **Ban Nghiên cứu Nghệ thuật Chèo, Hà Nội**.
3. **Bùi Đức Hạnh (2006)**, *150 làn điệu Chèo cổ*, **Nxb. Văn hóa dân tộc**.
4. **Hoàng Kiều, Hà Hoa (2007)**, *Những làn điệu Chèo cổ chọn lọc*, **Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội**.
5. **Nguyễn Trung Kiên (2001)**, *Phương pháp sư phạm Thanh nhạc*, **Nhạc viện Hà Nội - Viện Âm nhạc, Hà Nội**.
6. **Hồ Mộ La (2008)**, *Phương pháp dạy Thanh nhạc*, **Nxb. Từ điển bách khoa thư, Hà Nội**.
7. **Trần Ngọc Lan (2011)**, *Phương pháp hát tốt tiếng Việt trong nghệ thuật ca hát*, **Nxb. Giáo dục Việt Nam, Hà Nội**.
8. **Đặng Thị Lan (2020)**, *Dạy học hát Chèo và Quan họ cho sinh viên Đại học sư phạm âm nhạc*, **Luận án Tiến sĩ Lý luận và phương pháp dạy học Âm nhạc, Trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội**.
9. **Nguyễn Thị Tuyết (2000)**, *Giáo trình hát Chèo*, **Trường Đại học Sân khấu và Điện ảnh Hà Nội, Hà Nội**.
10. **Nhiều tác giả (2008)**, *Từ điển Tiếng Việt*, **Nxb. Đà Nẵng**.